

Số: 01/2019/QĐST- KDTM

Thạch Thất, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 54/2018/TLST-KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V.

Địa chỉ: 22 Hàng Vôi, phường L, quận H, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang Ch- Chức vụ: Phó tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V.

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương, Phường 2, thành phố T, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quyết T1- Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách khối công nợ của Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V.

Người được ủy quyền lại: Ông Lương Ngọc Th- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn: Hộ kinh doanh **Đặng Cao L.**

Địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện T, Thành phố H.

Người đại diện: Ông Đặng Cao L- sinh năm 1981, là chủ hộ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Chu Thị Y- sinh năm 1987, ông Đặng Cao Th2- sinh năm 1958, bà Chu Thị N- sinh năm 1956, chị Đặng Thị Th3- sinh năm 1989, cháu Bùi Đức H- sinh năm 2012.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện T, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp luật của cháu Bùi Đức H là chị Đặng Thị Th3 (mẹ đẻ cháu H).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Cao Th2, bà Chu Thị N, chị Đặng Thị Th3 là ông Đặng Cao L (Chủ Hộ kinh doanh Đặng Cao L).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lương Ngọc Th, ông Đặng Cao L, bà Chu Thị Y thống nhất: Tính đến hết ngày 30/11/2018, Hộ kinh doanh Đặng Cao L còn nợ Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng V tổng số tiền gốc và lãi là: **3.467.000.000đ** (Ba tỷ, bốn trăm sáu mươi bảy triệu đồng), trong đó: Nợ gốc: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng), nợ lãi trong hạn: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), nợ lãi quá hạn: 2.427.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu đồng).

Toàn bộ số nợ trên đã được Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V bán nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V.

Hộ kinh doanh Đặng Cao L nhận trách nhiệm trả nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V toàn bộ số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 30/11/2018 là **3.467.000.000đ** (Ba tỷ, bốn trăm sáu mươi bảy triệu đồng) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/12/2018 cho đến khi trả hết nợ gốc, theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng và các khế ước mà ông L và bà Y đã ký với Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Ông Đặng Cao L, bà Chu Thị Y, ông Đặng Cao Th2 và bà Chu Thị N đồng ý bàn giao toàn bộ tài sản thế chấp để cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý phát mại khối tài sản mà ông Đặng Cao Th2 và bà Chu Thị N đã thế chấp cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V để thu hồi nợ của Hộ kinh doanh Đặng Cao L

Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây dựng V đồng ý gia hạn cho Hộ kinh doanh Đặng Cao L trả nợ trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 01/02/2019 đến hết ngày 31/3/2019. Hết thời hạn trên mà Hộ kinh doanh Đặng Cao L không trả được nợ thì Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng

V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ của Hộ kinh doanh Đặng Cao L.

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 224, tờ bản đồ số 03, diện tích 69m², mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn. Địa chỉ thửa đất: Thôn 4, xã P, huyện T, Thành phố H, đã được Ủy ban nhân dân huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa: **T 409927**, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00074 QSDĐ/549/QĐ-UB-H ngày 04/7/2002. Chủ tài sản là ông Đặng Cao Th2 và bà Chu Thị N. Căn cứ pháp lý: Theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, số công chứng: 2851/2010, ngày 26/8/2010, quyển số 06, tại Văn phòng công chứng Hà Đông- Thành phố Hà Nội. Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T, Thành phố H) ngày 01/9/2010.

Về án phí: Hộ kinh doanh Đặng Cao L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí thỏa thuận là 50.670.000đ (Năm mươi triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Hoàn trả Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng V số tiền 45.313.000đ (Bốn mươi lăm triệu ba trăm mười ba nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001239 ngày 26/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND, THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

